

Bản án số: 09/2017/HSST

Ngày: 28/02/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Hoàng Thị Minh Hương**

Thẩm phán: Ông **Võ Đình Nghị**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Lương Sĩ Tư Hoài**

2. Ông **Nguyễn Trung Dũng**

3. Ông **Trần Minh Châu**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Đào Thị Lương** - Cán bộ Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Trung Kiên** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 28 tháng 02 năm 2017, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Phú Sơn, huyện Lâm Hà, Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 87/HSST ngày 23/12/2016 đối với bị cáo:

Cao Văn T, tên gọi khác: Cao Trọng T.

Sinh năm: 1984 tại Khánh Hòa.

ĐKKHKT: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa.

Dân tộc: Rắc Lay; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê.

Con ông: Cao Trọng L (đã chết); Con bà: Cao Thị H, sinh năm: 1958.

Vợ: Cao Thị T (đã chết); Con: có 01 người con (đã chết)

Tiền án, Tiền sự: Không

Nhân thân: Bản án số 245/2007/HSST ngày 26/11/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Khánh Hòa xử phạt 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, tháng 01 năm 2008 được đặc xá.

Bị cáo bị bắt ngày 07/10/2016, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bị hại:

Anh Cao Ngọc T, sinh năm: 1989 (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Bà Cao Thị U, sinh năm: 1991.

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện V, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người bào chữa:

Bà Nguyễn Thị M - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

NHẬN THẤY

Hành vi của Cao Văn T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố như sau:

Vào khoảng 17h30 ngày 06/10/2016, Cao Văn T cùng Cao Ngọc T và anh Lê Văn P là con trai ông Lê Văn H ngồi ăn và uống rượu với nhau tại nhà sau trong vườn cà phê nhà ông H tại thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Lâm Đồng. Đến 21h00' cùng ngày anh P đi về. Cao Văn T và Cao Ngọc T tiếp tục uống rượu đến khoảng 22h cùng ngày, khi đó Cao Ngọc T và Cao Văn T đã có biểu hiện say, anh T nói với Cao Văn T là làm việc không tốt và lười biếng, nên hai bên xảy ra cãi nhau. Cao Văn T nói với anh T “mày tin tao đánh mày không” thì anh T cầm một đôi đũa bằng tay phải và đứng thẳng trên mặt phản và giơ lên, Cao Văn T cũng đứng dậy nói: “mày thích gì” đồng thời dùng tay trái gạt tay cầm đũa của anh T qua một bên. Sau đó Cao Văn T nhìn thấy trên mặt bàn gỗ cách phản khoảng 2m có đặt 01 con dao Thái Lan cán bằng nhựa màu cam dài khoảng 20cm, mũi kim loại nhọn. Cao Văn T đi xuống lấy con dao Thái Lan chạy về phía anh T. Thấy vậy, anh T dùng tay đẩy Cao Văn T ra xa mình, lúc này Cao Văn T cầm dao bằng tay phải theo chiều nghịch, mũi dao hướng xuống đất nhảy lên và đâm một nhát vào đỉnh đầu của anh T thì con dao bị gãy phần cán bằng nhựa đã tách ra khỏi phần sắt nên khi Cao Văn T rút dao ra thì phần lưỡi bằng sắt của dao còn nằm lại vào phần đầu của anh T còn phần cán bằng nhựa thì Cao Văn T cầm trên tay. Sau khi bị Cao Văn T đâm, anh T ngã gục xuống sàn gỗ, đầu chảy nhiều máu. Thấy vậy Cao Văn T đã ném cán con dao ra chỗ khác rồi chạy lại đỡ anh T đồng thời chạy đi gọi nhà ông H đưa anh T đi cấp cứu. Đến ngày 09/10/2016 anh T đã tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Lâm Đồng.

Anh Cao Ngọc T bị một vết thương chéo ngang dài 1,8cm bờ mép sắc ở thái dương trái.

Giải phẫu vùng đầu: Vết thương ở trán thái dương trái xuyên sâu vào trong mô não còn máu máu và dịch chảy ra ngoài vết thương, xuất huyết lan tỏa dưới da đầu.

Tại bản kết luận pháp y số: 338/2016/KLPY ngày 22/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Lâm Đồng, kết luận nguyên nhân chết của Cao Ngọc T là do Vết thương sọ não thái dương trái.

Vật chứng thu giữ và chuyển sang Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng ngày 02/12/2016 gồm: 01 chiếc đũa gỗ dài 24cm; 02 mảnh vỡ của ly thủy tinh; 01 ly thủy tinh còn nguyên vẹn; 01 bát lửa ga màu vàng; 01 điều khiển ti vi Panasonic; 01 cán dao Thái Lan màu vàng đã cũ; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm. Ngoài ra, còn thu giữ 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Văn T, số 225429061.

Bản cáo trạng số 01/VKS-P2 ngày 22/12/2016 Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố Cao Văn T về tội “Giết người” theo quy định tại Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo không khiếu nại bản cáo trạng và khai nhận do có uống rượu nên giữa bị cáo và người bị hại có lời qua tiếng lại, bị cáo đã sử dụng dao đâm người bị hại, bị cáo rất ăn năn về hành vi của mình, bị cáo và người bị hại có mối quan hệ bà con.

Viện kiểm sát đề nghị áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm b, p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo từ 16 năm đến 18 năm tù.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo không đồng ý viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Giết người” với tình tiết định khung theo Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự mà hành vi của bị cáo chỉ cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” với những lý do sau: Giữa bị cáo với người bị hại không có mâu thuẫn, do người bị hại uống rượu nên có lời nói xúc phạm bị cáo, đồng thời người bị hại cầm cây dừa chỉ vào mặt bị cáo nên bị cáo bức xúc nhảy xuống phân với mục đích để tìm cây nhưng vô tình nhìn thấy con dao ngang với tầm tay nên mới sử dụng dao đâm, hành vi của bị cáo không cố ý, bị cáo không mong muốn hậu quả chết người xảy ra. Khi nhìn thấy anh T gục xuống bị cáo liền chạy đi tìm người để đưa anh T đi cấp cứu, hoàn cảnh bị cáo rất nghèo, gia đình có sổ nghèo, đi làm thuê, vợ và con bị cáo đều chết, bị cáo khai báo thật thà, dù gia đình rất nghèo nhưng đã tác động mẹ để bồi thường cho gia đình người bị hại được 15.000.000đ. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo Khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm b, p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46; Điều 47 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị áp dụng Nghị quyết số 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao để xem xét việc bồi thường.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo, người bào chữa, gia đình người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Vào khoảng 17h30 ngày 06/10/2016, tại nhà ông Lê Văn H ở thôn S, xã P, huyện H, tỉnh Lâm Đồng, sau khi uống rượu giữa bị cáo và ông Cao Ngọc T có lời qua tiếng lại vì anh T cho rằng bị cáo không tốt và lười biếng nên hai bên cãi nhau, thách thức nhau. Cao Văn T đã sử dụng con dao Thái Lan cán bằng nhựa màu cam dài khoảng 20cm, mũi kim loại nhọn đâm một nhát vào đỉnh đầu của anh T, con dao bị gãy phần cán bằng nhựa đã tách ra khỏi phần sắt nên khi Cao Văn T rút dao ra thì phần lưỡi bằng sắt của dao còn nằm lại vào phần đầu của anh T, còn phần cán bằng nhựa Cao Văn T cầm trên tay. Sau khi bị Cao Văn T đâm anh T ngã gục xuống sàn gỗ, đầu chảy nhiều máu. Hậu quả anh Cao Ngọc T bị vết thương ở trán thái dương trái xuyên sâu vào trong mô não còn máu và

dịch chảy ra ngoài vết thương, xuất huyết lan tỏa dưới da đầu, chết do vết thương sọ não thái dương trái.

Xét tính chất vụ án là đặc biệt nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là đặc biệt nguy hiểm, bởi lẽ tính mạng con người được pháp luật bảo vệ, cấm mọi hành vi xâm phạm đến tính mạng người khác trái pháp luật nhưng bị cáo và người bị hại chỉ có lời qua tiếng lại rất đơn giản, người bị hại có nói bị cáo lừa dối, có cầm chiếc đĩa chỉ về phía bị cáo nhưng chiếc đĩa này không phải là hung khí, người bị hại cũng không tấn công bị cáo nhưng bị cáo lại nhảy xuống phản và nhìn thấy con dao thì liền sử dụng con dao này đâm chết anh T. Hành vi của bị cáo thể hiện tính côn đồ, nên Viện kiểm sát truy tố về tội “Giết người” theo Điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên không chấp nhận lời bào chữa của trợ giúp viên pháp lý. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường tính mạng con người, coi thường pháp luật, bị cáo đã trực tiếp tước đoạt tính mạng anh T, gây đau thương tang tóc đối với gia đình người bị hại, làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự trị an địa phương nên bị cáo phải chịu hình phạt do hành vi và hậu quả gây ra, cách ly bị cáo khỏi cuộc sống cộng đồng thời gian dài nhằm trừng trị răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, gia đình bị cáo bồi thường một phần, bản thân bị cáo là dân tộc thiểu số, là hộ nghèo nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp của người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản sau: Chi phí cấp cứu là 21.000.000đ, mai táng 56.700.000đ, bồi thường tổn thất tinh thần là 50 tháng lương ($1.210.000\text{đ}/\text{tháng} \times 50 \text{ tháng}$) là 60.500.000đ, tổng cộng yêu cầu bồi thường ba khoản là 138.200.000đ, gia đình bị cáo đã bồi thường 15.000.000đ nên số tiền còn phải bồi thường là 123.200.000đ. Bị cáo trình bày hoàn cảnh là người nghèo đi làm thuê không có tiền để bồi thường. Xét yêu cầu của đại diện hợp pháp của người bị hại có căn cứ nên buộc bị cáo phải bồi thường.

Đồng thời bà U còn yêu bồi thường tiền cấp dưỡng nuôi 03 con anh T là cháu Cao Thị Thanh H, sinh năm 2012; Cao Minh Đ, sinh năm 2015; Cao Thị Hương T, sinh năm 2016. Tuy nhiên, theo giấy khai sinh của Cao Thị Thanh H và Cao Minh Đ không có tên cha, chỉ có tên mẹ là Cao Thị U, đối với cháu Cao Thị Hương T không có giấy khai sinh nên không có cơ sở giải quyết tiền cấp dưỡng nuôi con.

Về xử lý vật chứng: Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng chuyển sang Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng ngày 22/12/2016. Giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Văn T là giấy tờ hợp pháp của bị cáo nên tuyên trả lại.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo vì gia đình bị cáo có quyết định công nhận hộ nghèo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Cao Văn T phạm tội “Giết người”.

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt Cao Văn T 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/10/2016.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự; Điều 591 Bộ luật dân sự năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường tiếp cho gia đình người bị hại số tiền 123.200.000đ.

Áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 chiếc đũa gỗ dài 24cm; 02 mảnh vỡ của ly thủy tinh; 01 ly thủy tinh còn nguyên vẹn; 01 bật lửa ga màu vàng; 01 điều khiển ti vi Panasonic; 01 cán dao Thái Lan màu vàng đã cũ; 01 lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 10,5cm (theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 22/12/2016).

Trả lại cho bị cáo Cao Văn T 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Cao Văn T, số 225429061.

Căn cứ Khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015, kể từ ngày án có hiệu lực pháp luật, gia đình người bị hại có đơn yêu cầu thi hành án nếu người phải bồi thường chưa bồi thường xong số tiền phải bồi thường thì hàng tháng còn phải chịu thêm tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản chậm thi hành do Ngân hàng Nhà Nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/QH ngày 30/12/2016 của UBTVQH, buộc bị cáo Cao Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm, miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân Cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSNDTC, TANDTC;
- CA, VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Luật sư;
- Thi hành án;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thị Minh Hương

